

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 131; Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 4 Điều 18, khoản 11 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/07/2009;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2015 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 378/2015/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2015.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2015 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **TRẦN THỊ THU V1** - sinh năm 1965

Địa chỉ: 200 L2, phường P1, quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh

Ông **ĐIỀU VĂN HUỆ L1**- sinh năm 1968

Địa chỉ: 185 D91, phường P1, quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **TRẦN THỊ THU V1** - sinh năm 1965

Địa chỉ: 200 L2, phường P1, quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông **ĐIỀU VĂN HUỆ L1**- sinh năm 1968

Địa chỉ: 185 D91, phường P1, quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thu V1 và ông Điều Văn Huệ L1 cùng thống nhất thuận tình ly hôn

Giấy chứng nhận kết hôn số 152/1989, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường 18, quận Tân Bình (nay là phường P1, quận T1), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/12/1989 hết hiệu lực thi hành khi quyết định ly hôn này có hiệu lực

- Về con chung: Có 02 con chung tên Điều Minh N1, sinh ngày 07/7/1990 và Điều Thiên H1, sinh ngày 25/11/1993. Do các con chung đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung; nợ chung: Hai bên khai không có.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 100.000 (một trăm nghìn) đồng do bà Trần Thị Thu V1 tự nguyện nộp, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí bà V1 đã nộp theo biên lai thu số 0000827 ngày 21/5/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Hoàn trả cho bà V1 số tiền còn lại theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ (Oanh)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hiền